

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

1. Tên ngành đào tạo : Quản trị kinh doanh

2. Tên tiếng Anh : Business Administration

3. Trình độ đào tạo : Đại học

4. Yêu cầu về kiến thức

a. Kiến thức chung

- Nắm vững những Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, từ đó vận dụng sáng tạo những nguyên lý, những nội dung, tư tưởng trong hoạt động nhận thức, thực tiễn và khoa học chuyên ngành.

- Đảm bảo lượng kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và khoa học tự nhiên để tiếp thu kiến thức chuyên ngành và điều kiện để nâng cao trình độ.

b. Kiến thức chuyên ngành

- Trang bị cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu về quản trị doanh nghiệp; phân tích, hoạch định chính sách, chiến lược, kế hoạch kinh doanh trong các lĩnh vực kinh tế.

- Nhận biết đầy đủ và giải thích được những vấn đề cơ bản về: Kinh tế xã hội, kinh tế học, pháp luật kinh tế, chính sách kinh doanh; quản lý tài chính doanh nghiệp; những nguyên lý cơ bản về kế toán; thống kê phân tích đánh giá các hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp; những nguyên tắc, phương pháp cơ bản của ngành Quản trị kinh doanh và những vấn đề có liên quan.

- Giải thích được các hành vi doanh nghiệp, hành vi người tiêu dùng, hành vi của nhà sản xuất; phân tích được vai trò then chốt của nguồn nhân lực và quản trị nguồn nhân lực trong doanh nghiệp.

- Vận dụng được các nghiệp vụ Quản trị tài chính đối với doanh nghiệp nhằm xem xét, phân tích tình huống quản trị, đưa ra các quyết định tài chính đúng đắn nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ.

- Vận dụng được những kiến thức cơ bản và nâng cao về Marketing – mix như chính sách giá, chính sách sản phẩm, chính sách phân phối và quảng cáo nhằm tạo sự thành công trong kinh doanh.

- Vận dụng các kiến thức về tuyển dụng, đào tạo, đánh giá thành viên trong thực tế công tác; biết ra các quyết định về tiêu dùng, sản xuất... đúng đắn.

- Tổ chức quản lý và xây dựng bộ máy, phương pháp quản trị các yếu tố sản xuất (lao động, máy móc thiết bị, nguyên vật liệu, vốn và công nghệ...) của doanh nghiệp dựa trên các đặc điểm, chức năng cơ bản của quản trị doanh nghiệp với sự phối hợp hoạt động của các yếu tố và chi phí thấp.

- Dự báo được các vấn đề thường nảy sinh trong quá trình vận hành sản xuất của một doanh nghiệp để xây dựng các phương pháp phòng ngừa.

- Có kiến thức kinh tế - xã hội tổng quát, khả năng phân tích, tổng hợp các quá trình kinh tế trong nước và quốc tế.

c. Kiến thức bổ trợ

- Đạt trình độ B về tiếng Anh .

- Đạt trình độ B về tin học .

5. Yêu cầu về kỹ năng

a. Kỹ năng cứng

- Kỹ năng thực hành chuyên môn về quản lý để quản trị và tác nghiệp trong hoạch định, tổ chức, thực hiện và kiểm tra đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; quản trị nhân sự, hành chính văn phòng khoa học; quản trị tài chính và dự án đầu tư hiệu quả; quản trị marketing bán hàng, chiêu thị và thương mại điện tử phù hợp với cơ chế thị trường.

- Sử dụng được các chính sách Marketing – mix nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ; xây dựng thương hiệu, đăng ký thương hiệu và quản lý bảo vệ thương hiệu trong quá trình kinh doanh đúng pháp luật; định giá được sản phẩm, tổ chức hệ thống kênh phân phối phù hợp cho từng loại sản phẩm, quảng cáo tiếp thị sản phẩm và xúc tiến bán hàng.

- Thành thạo quy trình vận hành doanh nghiệp, từ đó sẵn sàng tham gia và phối hợp vào các khâu của quá trình sản xuất kinh doanh; kiểm tra, đánh giá và đề xuất các giải pháp nhằm sử dụng có hiệu quả các yếu tố sản xuất.

- Lập được kế hoạch quản lý các yếu tố sản xuất trong doanh nghiệp như: Vốn, máy móc thiết bị, nguyên vật liệu, lao động, nhà xưởng; tổ chức các đơn vị, cá nhân thực hiện theo đúng kế hoạch đã đề ra.

- Tư vấn thiết kế được bộ máy quản lý doanh nghiệp phù hợp với từng lĩnh vực kinh doanh.

b. Kỹ năng mềm

- *Kỹ năng văn phòng*: Sử dụng được tiếng Anh trong giao tiếp thông thường và đọc hiểu, dịch được tài liệu tiếng Anh thuộc ngành Quản trị kinh doanh (trình độ tương đương B trở lên); sử dụng thành thạo tin học văn phòng và ứng dụng tin học (một số phần mềm thống kê như SPSS, Eviews...) trong phân tích kinh doanh và để giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn công tác.

- *Kỹ năng trình bày và giao tiếp*: Có kỹ năng trình bày và giao tiếp (khả năng thuyết trình và đàm phán trong kinh doanh), kỹ năng giao dịch với các đối tượng qua điện thoại, email, đặc biệt là kỹ năng đàm phán và quan hệ với công chúng, xây dựng và phát triển quan hệ cộng đồng.

- *Kỹ năng làm việc*: Có khả năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm; khả năng xây dựng và phát triển mối quan hệ với tập thể; thiết lập các mối quan hệ với khách hàng, nhà cung cấp, các tổ chức tài chính; có khả năng soạn thảo văn bản, vận dụng các thuật toán trong thực tiễn công tác;

- *Kỹ năng nghiên cứu*: Có khả năng vận dụng các kiến thức đã học và tự nghiên cứu để đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp trong điều kiện của nền kinh tế thị trường; có khả năng tự học tập nâng cao kiến thức phục vụ công tác.

- Thu thập thông tin, điều tra thị trường, xử lý thông tin... qua đó đánh giá và phân tích nhằm phát hiện được các cơ hội cũng như những thách thức tiềm ẩn mà doanh nghiệp đang và sẽ gặp phải.

6. Yêu cầu về thái độ

- Tin tưởng và chấp hành tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Ý thức tổ chức kỷ luật tốt; có tinh thần trách nhiệm, cầu tiến, trung thực, cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư trong công tác được giao; có tác phong công nghiệp, nghiêm túc, trung thực, cẩn thận và chính xác;

- Đạo đức nghề nghiệp, đạo đức kinh doanh đúng theo yêu cầu; yêu nghề và tuân thủ các quy định của luật kế toán, tài chính, chịu trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ được giao, quan tâm đến sự phát triển của đơn vị.

- Phương pháp làm việc và tư duy khoa học, biết cách giải quyết hiệu quả các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn nghề nghiệp.

7. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

- Cán bộ quản lý cấp trung, cấp cao tại các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế; chủ các doanh nghiệp độc lập.

- Hành nghề tư vấn kinh doanh và làm dịch vụ quản lý (khi đủ điều kiện quy định) cho các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

- Có khả năng tự nghiên cứu và được bồi dưỡng tiếp để làm cán bộ quản lý tại các đơn vị hành chính sự nghiệp hoặc trở thành cán bộ nghiên cứu, cán bộ giảng dạy về quản trị kinh doanh tại các cơ sở nghiên cứu và đào tạo.

8. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- Khả năng tự học tập, nghiên cứu khoa học theo đúng chuyên ngành đào tạo.

- Sinh viên sau khi tốt nghiệp có đủ khả năng học tập lên Sau đại học cùng ngành hoặc thuộc khối ngành đào tạo và những bậc học cao hơn của các ngành đào tạo khác.

9. Chương trình, tài liệu tham khảo

- Công văn số 2196/BGDĐT- GDĐH ngày 22/4/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo.

- Hướng dẫn số 667/ĐHĐN- KT& ĐBCL ngày 29/9/2011 của trường Đại học Đồng Nai về hướng dẫn biên soạn chuẩn đầu ra các ngành đào tạo trình độ cao đẳng, đại học.

- Chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo của các trường :

+ Trường Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội;

+ Trường Đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh;

+ Trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh.
